

Số: 07/2025/QĐST- KDTM

Bắc Ninh, ngày 30 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 22 tháng 9 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Kinh doanh thương mại thụ lý số: 03/2025/TLST- KDTM ngày 25 tháng 7 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng Thương mại cổ phần V

Địa chỉ: Số H L, phường Đ, thành phố Hà Nội

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D, Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị V1.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Vũ Ngọc Q, chức vụ: Trưởng phòng xử lý nợ khách hàng cá nhân miền B – Trung tâm T1 và xử lý nợ pháp lý theo văn bản uỷ quyền số 16/2025/UQN-CTQT ngày 24/4/2025 của ông Ngô Chí D).

Ủy quyền lại cho ông Nguyễn Đăng C, sinh năm 1992

Chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ

Địa chỉ: VPBank Q, khu phố M, phường P, tỉnh Bắc Ninh

- *Bị đơn*: 1. Anh Nguyễn Văn Q1, sinh năm 1985

2. Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1991

Cùng địa chỉ: Khu phố C, phường Đ, tỉnh Bắc Ninh.

Người đại diện theo uỷ quyền:

Anh Nguyễn Văn C1, sinh năm 1990

Địa chỉ: Khu phố C, phường Đ, tỉnh Bắc Ninh.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Anh Nguyễn Văn C1, sinh năm 1990

Địa chỉ: Khu phố C, phường Đ, tỉnh Bắc Ninh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Nguyễn Văn Q1 và chị Nguyễn Thị T có trách nhiệm trả Ngân hàng TMCP V (thời gian tính đến ngày 22/9/2025) là **1.018.598.219 đ** (*Một tỷ không trăm mười tám triệu năm trăm chín mươi tám nghìn hai trăm mười chín đồng*). Trong đó (Nợ gốc là 948.798.285đ; Lãi trong hạn: 67.161.533đ; Lãi chậm trả: 2.638.401đ).

Kể từ ngày 23/9/2025 cho đến khi trả hết nợ, anh Q1, chị T còn phải trả gốc và lãi theo thỏa thuận trong Hợp đồng cho vay hạn mức số **LN2304228995238** ngày 26/4/2023; Giấy đề nghị vay vốn có tài sản bảo đảm kiêm phương án sử dụng vốn; Giấy đề nghị kiêm hợp đồng cấp hạn mức tín dụng thẻ, phát hành và sử dụng thẻ tín dụng; Giấy đề nghị kiêm hợp đồng mở và sử dụng tài khoản thanh toán, dịch vụ ngân hàng Đ; Khế ước nhận nợ và các văn bản khác mà anh Q1, chị T đã ký với Ngân hàng TMCP V.

Trường hợp anh Nguyễn Văn Q1 và chị Nguyễn Thị T không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng TMCP V thì Ngân hàng TMCP V có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự tiến hành kê biên bán đấu giá tài sản thế chấp là Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số: CT 289822 số vào sổ cấp GCN: CS 01343 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh B cấp ngày 23/12/2019 cho anh Nguyễn Văn C1 tại thửa đất số 145, tờ bản đồ số: 33, diện tích: 221.0 m²; Địa chỉ: Thôn C, xã N, huyện Q (nay là khu phố C, phường Đ, tỉnh Bắc Ninh); Mục đích sử dụng: đất ở tại nông thôn; Thời hạn sử dụng: Lâu dài; Hình thức sử dụng: Sử dụng riêng.

Ngân hàng có trách nhiệm giải chấp đối với tài sản thế chấp khi anh Q1, chị T thanh toán hết nợ.

Trường hợp tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp số 8995238/TC ngày 26/4/2023 tại Văn phòng C2 được ký giữa bên thế chấp là anh Nguyễn Văn C1 và bên nhận thế chấp là Ngân hàng TMCP V không đủ để thanh toán tiền nợ với ngân hàng, anh Q1, chị T vẫn phải có trách nhiệm trả nợ các khoản nợ còn lại với Ngân hàng TMCP V cho đến khi thanh toán xong toàn bộ số nợ.

- Về chi phí tố tụng: Đương sự tự thỏa thuận và cùng không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về án phí: Anh Nguyễn Văn Q1 và chị Nguyễn Thị T phải chịu 21.278.000đ (*Hai mươi một triệu hai trăm bảy mươi tám nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả Ngân hàng TMCP V số tiền 20.945.000đ (*Hai mươi triệu chín trăm bốn mươi lăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0003767 ngày 25/7/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành

án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND khu vực 8 – Bắc Ninh;
- THADS tỉnh Bắc Ninh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Liên